

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÓP CỘP
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 62 /2021/HS-ST

Ngày: 30 - 7 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓP CỘP, TỈNH SƠN LA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Ngọc Tam.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vừ Và Chứ; bà Tòng Trung Thanh,

Thư ký phiên tòa: Ông Sòi Ngọc An Sơn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp tham gia phiên tòa:
Ông Mai Văn Quyết – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La; xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 63/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/QĐXXST-HS ngày 20 /7/2021 đối với bị cáo:

Lò Văn S , tên gọi khác: Không, sinh năm 1985, tại huyện S , tỉnh Sơn La.

Nơi cư trú: Bản M, xã M1, huyện S, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng Trọt; trình độ học vấn: Lớp 5/12; dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lò Văn Y (đã chết) và bà Lò Thị B , có vợ và có 02 con; tiền án; tiền sự: không có; nhân thân; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/4/2021 cho đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 03/4/2021 Lò Văn S từ nhà ở bản M , xã M1, trên đường đi bẫy chim thì gặp một người dân tộc thái không quen biết đang sử dụng ma túy, S xin sử dụng cùng được người đó nhất trí cho sử dụng, sau khi sử dụng xong bị cáo S đã hỏi mua của người đó được 05 viên nén màu hồng với số tiền 100.000 đồng, S cất giấu trong túi áo ngực đang mặc rồi về nhà, khi về đến bản M thì bị Công an xã M1 và Đoàn biên phòng M phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng là 05 viên nén là ma túy tổng hợp gói trong mảnh ni lon màu xanh.

Ngày 05/4/2021 Công an huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, thành lập hội đồng mở niêm phong, cân tịnh, lấy mẫu giám định, xác định khối lượng vật chứng, cân tịnh 05 viên nén màu hồng thu giữ của S có khối lượng 0,49 gam, đã sử dụng hết làm mẫu giám định ký hiệu S .

Bản kết luận giám định số 718 ngày 11/4/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu S là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu giám định là 0,49 gam, Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,49 gam; loại Methamphetamine.

Bản Cáo trạng số 41/CT- VKSSC ngày 13 tháng 7 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, truy tố bị cáo Lò Văn S về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên thực hành quyền công tố, sau khi trình bày luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Lò Văn S từ 14 tháng đến 18 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Tịch thu để tiêu hủy: 01 phong bì thư đã niêm phong ; bên trong có 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở, 01 mảnh ni lon màu xanh; 01 phong bì thư của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, được niêm phong kín bên trong gồm có: Phong bì niêm phong mẫu gửi giám định đã bóc mở + 01 túi ni lon màu trắng chứa chất bột màu hồng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu S, không sử dụng đến trong quá trình giám định có khối lượng 0,34 gam ma túy, loại Methamphetamine.

Về án phí: Miễn khoản án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Về nguồn gốc ma túy; bị cáo S khai, mua của một người không biết tên, tuổi, địa chỉ, ngoài lời khai của bị cáo ra không còn căn cứ khác chứng minh, nên bị cáo Sam phải chịu trách nhiệm về số ma túy đã thu giữ và không có căn cứ xử lý người đã bán số ma túy cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo Lò Văn S nhất trí với nội dung cáo trạng, với luận tội của Viện kiểm sát nên không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Điều tra viên; Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp, và đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi của bị cáo:

Tại hồ sơ và tại phiên tòa bị cáo S khai nhận ngày 03/4/2021 bị cáo đã mua được 05 viên ma túy của một người không quen biết, khi đang cất giấu trên người để sử dụng thì bị Đoàn Biên phòng M , Công an xã M1 bắt quả tang thu

giữ số ma túy trên. Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 15 giờ 40 phút ngày 03 tháng 4 năm 2021; Biên bản cân tịnh vật chứng, kết luận giám định số 718, ngày 11/4/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La, nội dung bản Cáo trạng và vật chứng của vụ án là 0,49 gam ma túy, loại Methamphetamine.

Từ những căn cứ nêu trên, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lò Văn S phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét về tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi tàng trữ 0,49 gam ma túy của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, vi phạm chính sách độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy, ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội khác, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được Tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy cần phải xử phạt bị cáo tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra, phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, nhằm răn đe giáo dục và để phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng : Không có

Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội tại cơ quan Điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bố, mẹ bị cáo là ông Lò Văn Y , bà Lò Thị B , có công với nhà nước trong kháng chiến chống Mỹ về việc tham gia dân công hỏa tuyến, nên được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo đang bị tạm giam, cần tiếp tục giam giữ bị cáo trong hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án, theo quy định tại khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính lẽ ra bị cáo phải bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo qui định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự; xét thấy bị cáo không có điều kiện thi hành, nên không áp dụng.

[7] Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Cần tịch thu để tiêu hủy những vật chứng gồm: 01 phong bì thư đã niêm phong bằng giấy dán niêm phong; bên trong có 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở, 01 mảnh ni lon màu xanh; 01 phong bì thư của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, được niêm phong kín bên trong gồm có: Phong bì niêm phong mẫu gửi giám định đã bóc mở + 01 túi ni lon màu trắng chứa chất bột màu hồng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu S, không sử dụng đến trong quá trình giám định có khối lượng 0,34 gam ma túy, loại Methamphetamine.

[8] Về án phí: Nơi cư trú của bị cáo có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn; Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, cần miễn khoản án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Lò Văn S, phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lò Văn S 14 (Mười bốn) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03 tháng 4 năm 2021.

Căn cứ khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tiếp tục tạm bị cáo Lò Văn S trong hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án, để đảm bảo biện pháp thi hành án phạt tù.

Không áp dụng phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về xử lý Vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu để tiêu hủy những vật chứng gồm:

01(một) phong bì thư đã niêm phong bằng giấy dán niêm phong; bên trong có 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở, 01 mảnh ni lon màu xanh; 01 phong bì thư của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, được niêm phong kín bên trong gồm có: Phong bì niêm phong mẫu gửi giám định đã bóc mở + 01 túi ni lon màu trắng chứa chất bột màu hồng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu S, không sử dụng đến trong quá trình giám định có khối lượng 0,34 gam ma túy, loại Methamphetamine. Toàn bộ vật chứng của vụ án theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15 tháng 7 năm 2021, giữa Chi cục thi hành án dân sự và Công an huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

4. Về án phí: Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016 /UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn khoản án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn S.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Sốp Cộp;
- Công an huyện Sốp Cộp;
- Thi hành HS;
- Trại giam Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Thi HADS huyện Sốp Cộp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Ngọc Tam

